HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG NHỊ CHIỂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/NQ-HĐND	*Nhị Chiểu, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2027

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG NHỊ CHIỂU
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc cho ý kiến đối với dự kiến Kế hoạch đầu tư công phường năm 2027; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường số 13/BC-TKNS ngày 04 tháng 11 năm 2026 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2027 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Dự kiến danh mục dự án đầu tư mới năm 2027 gồm 6 dự án:

(1) Dự án Đầu tư xây dựng phòng học trường THCS Minh Tân. Hạng mục: Nâng tầng 3 nhà lớp học bộ môn;

(2) Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trên địa bàn phường Nhị Chiểu (đoạn từ Trường Mầm non Minh Tân đi chợ Hạ Chiểu);

(3) Cải tạo các Nhà văn hoá trên địa bàn phường Nhị Chiểu;

(4) Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc 2 tầng UBND phường Nhị Chiểu;

(5) Đầu tư hạ tầng các điểm dân cư xen kẹp trên địa bàn phường Nhị Chiểu;

(6) Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và tái định cư Duyên Linh, phường Nhị Chiểu.

2. Dự kiến nguồn vốn đầu tư công năm 2027 do phường quản lý là 64.183 triệu đồng, gồm:

- Nguồn vốn ngân sách thành phố bổ sung cho ngân sách phường: 38.923 triệu đồng *(theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự kiến kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2027);*

- Nguồn vốn ngân sách phường từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết: 6.045 triệu đồng *(theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự kiến kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2027);*

- Nguồn vốn ngân sách thành phố cấp trực tiếp: 19.215 triệu đồng *(theo Kế hoạch 136/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND thành phố Hải Phòng v/v đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030).*

3. Nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công năm 2027 theo quy định tại Luật Đầu tư công, cụ thể:

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp: 40.605 triệu đồng (gồm: vốn ngân sách thành phố cấp trực tiếp theo Kế hoạch 136/KH-UBND dự kiến 18.205 triệu đồng; vốn ngân sách thành phố bổ sung mục tiêu 21.400 triệu đồng; vốn ngân sách phường từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết 1.000 triệu đồng);

- Bố trí vốn cho các dự án đầu tư mới năm 2027: 23.578 triệu đồng (gồm: vốn ngân sách thành phố cấp trực tiếp theo Kế hoạch 136/KH-UBND dự kiến 1.010 triệu đồng; vốn ngân sách thành phố bổ sung mục tiêu 17.523 triệu đồng; vốn ngân sách phường từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết 5.045 triệu đồng)

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Nhị Chiểu khoá II, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 05 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP;
- Sở Tài chính TP;
- TT Đảng ủy phường;
- LĐ UBND phường;
- UB MTQVN phường;
- Hai ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường khóa II;
- Cổng TTĐT phường;
- Lưu: VT, HSKH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG NHỊ CHIỂU TP HẢI PHÒNG

Trần Kim Dung

PHỤ LỤC: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2027

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 10/11/2026 của Hội đồng nhân dân phường Nhị Chiểu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án	Thời gian khởi công và hoàn thành	Năm đầu tiên bố trí vốn thực hiện DA (không tính thời gian bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Quyết toán dự án/Quyết định phê duyệt dự án/Dự toán chuẩn bị đầu tư							Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2026						Nhu cầu Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030						Nhu cầu kế hoạch vốn năm 2027					
				Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư													Trong đó						Trong đó				
					Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố cấp trực tiếp	Ngân sách cấp trên BSMT cho cấp xã	Ngân sách xã từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết	các nguồn khác của ngân sách cấp xã	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố cấp trực tiếp	Ngân sách cấp trên BSMT cho xã	Ngân sách xã từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết	các nguồn khác của ngân sách cấp xã	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố cấp trực tiếp	Ngân sách cấp trên BSMT cho xã	Ngân sách xã từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết	các nguồn khác của ngân sách cấp xã	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố cấp trực tiếp (theo kế hoạch 136/KH-UBND)	Ngân sách cấp trên BSMT cho xã	Ngân sách xã từ thu tiền sử dụng đất được điều tiết	các nguồn khác của ngân sách cấp xã
A	B	C	D	E	1=2+3+...+6	2	3	4	5	6	7=8+9+...+12	8	9	10	11	12	13=14+15+...+18	14	15	16	17	18	19=20+21+...+24	20	21	22	23	24
	TỔNG CỘNG				**153.370,42**	**-**	**18.205,00**	**114.401,33**	**20.764,09**	**-**	**8.058,30**	**-**	**-**	**5.559,70**	**2.498,60**	**-**	**153.370,42**	**-**	**19.215,00**	**113.391,33**	**20.764,09**	**-**	**64.183,00**	**-**	**19.215,00**	**38.923,00**	**6.045,00**	**-**
A	**Danh mục dự án chuyển tiếp**				**59.403,51**	**-**	**18.205,00**	**30.334,42**	**10.864,09**	**-**	**8.058,30**	**-**	**-**	**5.559,70**	**2.498,60**	**-**	**59.403,51**	**-**	**18.205,00**	**30.334,42**	**10.864,09**	**-**	**40.605,00**	**-**	**18.205,00**	**21.400,00**	**1.000,00**	**-**
I	***Các dự án đầu tư công có quyết định đầu tư***				***59.403,51***	***-***	***18.205,00***	***30.334,42***	***10.864,09***	***-***	***8.058,30***	***-***	***-***	***5.559,70***	***2.498,60***	***-***	***59.403,51***	***-***	***18.205,00***	***30.334,42***	***10.864,09***	***-***	***40.605,00***	***-***	***18.205,00***	***21.400,00***	***1.000,00***	
1	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Minh Tân, phường Nhị Chiểu	2026-2027	Năm 2026	932/QĐ-UBND; 20/7/2026	22.945,75		8.055,00	10.500,00	4.390,75		1.000,00			1.000,00			22.945,75		8.055,00	10.500,00	4.390,75		18.555,00		8.055,00	9.500,00	1.000,00	
2	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Phú Thứ, phường Nhị Chiểu	2026-2027	Năm 2026	658/QĐ-UBND; 09/6/2026	14.580,46		3.950,00	7.697,79	2.932,67		2.352,84			997,79	1.355,05		14.580,46		3.950,00	7.697,79	2.932,67		10.650,00		3.950,00	6.700,00		
3	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Tân Dân, phường Nhị Chiểu	2026-2027	Năm 2026	659/QĐ-UBND; 09/6/2026	6.577,32		895,00	4.775,00	907,32		2.373,55			2.175,00	198,55		6.577,32		895,00	4.775,00	907,32		3.495,00		895,00	2.600,00		
4	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Duy Tân, phường Nhị Chiểu	2026-2027	Năm 2026	660/QĐ-UBND; 09/6/2026	8.015,90		3.055,00	3.122,31	1.838,60		1.467,31			522,31	945,00		8.015,90		3.055,00	3.122,31	1.838,60		5.655,00		3.055,00	2.600,00		
5	Đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh các trường tiểu học: Tứ Lạc, Tân Dân, Duy Tân và Hoành Sơn phường Nhị Chiểu	2026	Năm 2026	721/QĐ-UBND; 22/6/2026	2.476,34		1.575,00	725,00	176,34		725,00			725,00			2.476,34		1.575,00	725,00	176,34		1.575,00		1.575,00	-	-	
6	Đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh các trường THCS: Minh Tân và Duy Tân, phường Nhị Chiểu	2026	Năm 2026	720/QĐ-UBND; 22/6/2026	933,01		675,00	139,60	118,41		139,60			139,60			933,01		675,00	139,60	118,41		675,00		675,00	-	-	
7	Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Thiên Kỳ, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng; Hạng mục: Tiền tế và hậu cung, chùa Thiên Kỳ	2027	Năm 2027	893/QĐ-UBND; 16/12/2025	3.874,72			3.374,72	500,00								3.874,72			3.374,72	500,00		-					
II	***Các dự án đầu tư công chưa có quyết định đầu tư***																											
B	**Danh mục dự án dự kiến đầu tư mới năm 2027**				**93.966,91**	**-**	**-**	**84.066,91**	**9.900,00**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**93.966,91**	**-**	**1.010,00**	**83.056,91**	**9.900,00**	**-**	**23.578,00**	**-**	**1.010,00**	**17.523,00**	**5.045,00**	**-**
I	***Các dự án đầu tư công có quyết định đầu tư***																											
II	***Các dự án đầu tư công chưa có quyết định đầu tư***				***93.966,91***	***-***	***-***	***84.066,91***	***9.900,00***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***-***	***93.966,91***	***-***	***1.010,00***	***83.056,91***	***9.900,00***	***-***	***23.578,00***	***-***	***1.010,00***	***17.523,00***	***5.045,00***	
1	Đầu tư xây dựng phòng học trường THCS Minh Tân. Hạng mục: Nâng tầng 3 nhà lớp học bộ môn.	2027	Năm 2027	200/QĐ-UBND; 29/10/2026	3.833,66			2.833,66	1.000,00								3.833,66		1.010,00	1.823,66	1.000,00		3.310,00		1.010,00	1.300,00	1.000,00	
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trên địa bàn phường Nhị Chiểu (đoạn từ Trường Mầm non Minh Tân đi chợ Hạ Chiểu)	2027	Năm 2027	201/QĐ-UBND; 29/10/2026	17.190,01			14.190,01	3.000,00								17.190,01			14.190,01	3.000,00		10.000,00			7.000,00	3.000,00	
3	Cải tạo các Nhà văn hoá trên địa bàn phường Nhị Chiểu.	2027	Năm 2027	202/QĐ-UBND; 29/10/2026	4.263,00			3.363,00	900,00								4.263,00			3.363,00	900,00		2.768,00			1.723,00	1.045,00	
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc 2 tầng UBND phường Nhị Chiểu	2027	Năm 2027	203/QĐ-UBND; 29/10/2026	800,00			800,00	-								800,00			800,00	-		500,00			500,00		
5	Đầu tư hạ tầng các điểm dân cư xen kẹp trên địa bàn phường Nhị Chiểu.	2027	Năm 2027	204/QĐ-UBND; 29/10/2026	800,00			800,00	-								800,00			800,00	-		500,00			500,00		
6	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và tái định cư Duyên Linh, phường Nhị Chiểu	2027-2028	Năm 2027	205/QĐ-UBND; 29/10/2026	67.080,24			62.080,24	5.000,00								67.080,24			62.080,24	5.000,00		6.500,00			6.500,00		